

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14, Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định danh mục các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực đó sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã (sau đây gọi chung là doanh nghiệp, hợp tác xã) trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với người có chức vụ, quyền hạn sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Viên chức thuộc tổ chức khoa học và công nghệ công lập được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn, vẫn tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp mà trước đây mình quản lý thì không thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Người có chức vụ, quyền hạn là những người theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Người thôi giữ chức vụ, quyền hạn là người có chức vụ, quyền hạn được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thôi việc, nghỉ hưu, bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc chuyển ra khỏi cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước là những cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng.

4. Các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

Điều 4. Danh mục các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ mà người có chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực đó sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý

1. Nghiên cứu khoa học.
2. Phát triển công nghệ.
3. Đổi mới sáng tạo.
4. Sở hữu trí tuệ.
5. Tiêu chuẩn đo lường chất lượng.
6. Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.
7. Bưu chính.
8. Viễn thông.
9. Tần số vô tuyến điện.
10. Công nghiệp công nghệ số.
11. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.
12. Giao dịch điện tử.
13. Trí tuệ nhân tạo.
14. Quản lý doanh nghiệp nhà nước do Bộ Khoa học và Công nghệ làm đại

diện chủ sở hữu.

15. Chương trình, nhiệm vụ, đề án và dự án thuộc các lĩnh vực được quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều này do người thôi giữ chức vụ, quyền hạn khi đang là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp nghiên cứu, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt.

Điều 5. Thời hạn người có chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quy định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý

1. Đối với người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong các lĩnh vực quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 4 Thông tư này là đủ 06 tháng kể từ ngày thôi quyền hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong các lĩnh vực quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 4 Thông tư này là đủ 12 tháng kể từ ngày thôi quyền hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

2. Đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong các lĩnh vực quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 4 Thông tư này là đủ 12 tháng kể từ ngày thôi chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong các lĩnh vực quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 4 Thông tư này là đủ 24 tháng kể từ ngày thôi chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Đối với người thôi giữ chức vụ khi đang là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp nghiên cứu, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt chương trình, nhiệm vụ, đề án và dự án quy định tại khoản 15 Điều 4 Thông tư này, thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã là thời hạn thực hiện xong chương trình, nhiệm vụ, đề án và dự án.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Bãi bỏ Thông tư số 09/2024/TT-BTTTT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

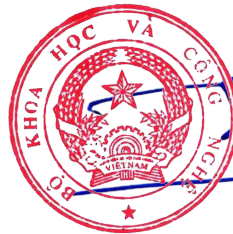
3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ tại địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, giải quyết./. *geng*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Văn phòng TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KH&CN, Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, PC.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Hải Quân